

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CP THAN HÀ LÂM VINACOMIN

Theo Mẫu Phụ lục Thông tư 96/2020/TT-BTC
ngày 16/11/2020 của BTC
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 05/BC- HĐQT

Hạ Long, ngày 13 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên Công ty: **CÔNG TY CP THAN HÀ LÂM-VINACOMIN**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 1, Phố Tân Lập, TP Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh
- Điện thoại: (0203) 3825339; Fax: (0203) 3821 203; Email: halamcoal@vnn.vn
- Vốn điều lệ: 254.151.990.000 VND
- Mã chứng khoán: HLC
- Mô hình quản trị Công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
 - Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
1	01/2022/NQ-ĐHĐCĐTN	28/4/2022	(i) Báo cáo kết quả SXKD năm 2021; kế hoạch SXKD năm 2022; mức cổ tức thanh toán năm 2021; dự kiến mức cổ tức thanh toán năm 2022. (ii) Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán (iii) Mức tiền thù lao thanh toán năm 2021; dự kiến mức thù lao năm 2022; tiền lương của cán bộ quản lý năm 2021 và kế hoạch tiền lương của cán bộ quản lý năm 2022. (iv) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2021; kế hoạch của HĐQT năm 2022. (v) BKS Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty; về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc năm 2021 và các người điều hành doanh nghiệp khác. (vi) Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022, Báo cáo của BKS về thẩm định báo cáo kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2021 (vii) Báo cáo của BKS đề xuất Đại hội lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty (viii) Đề nghị miễn nhiệm thành viên BKS và chấp thuận thành viên BKS được thay thế. (ix) Thông báo danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ theo Luật Doanh nghiệp để cổ đông biết.



II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu; Ngày không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Trọng Tốt	Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	26/4/2018	
2	Phạm Công Hương	Thành viên HĐQT (không điều hành)	26/4/2018	01/01/2023
3	Vũ Ngọc Thắng	Thành viên HĐQT	26/4/2018	
4	Trương Ngọc Linh	Thành viên HĐQT	26/4/2018	
5	Đình Trung Kiên	Thành viên HĐQT	29/6/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT: Họp 16 Phiên, ban hành 21 Nghị quyết

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ dự họp (%)	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Trọng Tốt	16/16	100	
2	Phạm Công Hương	16/16	100	
3	Trương Ngọc Linh	16/16	100	
4	Vũ Ngọc Thắng	16/16	100	
5	Đình Trung Kiên	16/16	100	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

3.1- Giám sát thực hiện Nghị quyết ĐHCĐTN năm 2022 và Nghị quyết, quyết định của HĐQT:

Ngày 28/12/2022, Chủ tịch HĐQT ban hành văn bản số 103/CTr-HĐQT về Chương trình kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2022 để giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội ĐCĐTN năm 2022 và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Trên cơ sở nội dung của Nghị quyết ĐHCĐ 2022, 21 Nghị quyết HĐQT, 21 Quyết định phê duyệt các nội dung (phê duyệt định mức năng suất lao động, mức tiền lương, hệ số dẫn cách; lao động tiền lương; quỹ tiền lương thực hiện năm trước; chuyển bước từ dự phòng lên chính thức đối với dự án; KH đầu tư năm 2022; bổ nhiệm lại Phó Giám đốc; ban hành Quy chế....) HĐQT đánh giá Ban Giám đốc đã bám sát và thực hiện đúng Nghị quyết ĐHCĐTN, Nghị quyết của HĐQT và thực hiện báo cáo HĐQT theo quy định và yêu cầu báo cáo đột xuất.

3.2- Xây dựng Quy chế của Giám đốc trình HĐQT.

Năm 2022, Giám đốc chỉ đạo xây dựng các quy chế phù hợp với pháp luật, quy chế của TKV và phù hợp với tình hình, đặc điểm của Công ty và đề nghị HĐQT phê duyệt.

ng

Trong năm 2022, HĐQT phê duyệt và điều chỉnh 05 quy chế sau: (i) Quy chế Quản lý tài chính của Công ty cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin (ký ban hành ngày 02/8/2022); (ii) Quy chế huy động vốn, sử dụng vốn, bảo lãnh và các sản phẩm dịch vụ tài chính của Công ty cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin (ký ban hành ngày 22/9/2022); (iii) Quy chế Quản lý và sử dụng Tài sản cố định của Công ty cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin (ký ban hành ngày 22/9/2022); (iv) Quy chế Quản lý cán bộ Công ty cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin (ký ban hành ngày 19/10/2022); (v) Quy chế Quản lý hoạt động bảo vệ môi trường Công ty CP than Hà Lâm - Vinacomin (ký ban hành ngày 23/11/2022); (vi) Điều chỉnh chi tiết một số nội dung Quy chế Quản lý cán bộ Công ty (ký ban hành ngày 08/12/2022)

3.3- Một số hoạt động khác:

Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng, ban xây dựng dự thảo nội dung các báo cáo, tờ trình gửi HĐQT để HĐQT xem xét báo cáo Đại hội ĐCĐ đảm bảo về mặt nội dung và thời hạn; Ban giám đốc chuẩn bị đầy đủ các điều kiện tổ chức họp Đại hội ĐCĐ và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 có hiệu quả.

- Trình HĐQT thông qua, phê duyệt: Kế hoạch SXKD (một số chỉ tiêu chủ yếu); Kế hoạch ĐTXD năm 2022; định mức vay tín dụng ngắn hạn và chỉ tiêu tài chính năm 2022; Báo cáo HĐQT về kết quả SXKD, đầu tư XD ...hàng tháng, quý. Đề nghị HĐQT phê duyệt KHLCNT kịp thời.

- Trình HĐQT xem xét phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, KH cổ tức năm 2022 để báo cáo Đại hội quyết định theo thẩm quyền.

- Tổ chức thực hiện công tác cán bộ theo nội dung đã được HĐQT thông qua.

Thanh toán cổ tức 2021: Sau Đại hội ĐHCĐTN 2022, Công ty đã thông báo chốt danh sách người sở hữu chứng khoán để thanh toán cổ tức trong tháng 8/2022 đảm bảo thời hạn luật định. Mức cổ tức thanh toán là 8%/ VDL theo đúng Nghị quyết ĐHCĐTN năm 2022 thông qua.

3.4- Dự kiến kết quả KH SXKD năm 2022 về một số chỉ tiêu chủ yếu

- + Than nguyên khai: đạt 101,05 % năm
- + Đào lò chuẩn bị SX: đạt 100,2% năm
- + Doanh thu than: đạt 125,22% năm
- + Lợi nhuận SX than: đạt 200 %/năm

* Đánh giá chung:

- Qua hoạt động giám sát, HĐQT đánh giá Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết ĐHCĐTN năm 2022, các Nghị quyết, quyết định của HĐQT. Các nội dung Giám đốc trình đề nghị HĐQT phê duyệt hoặc thông qua đều thuộc thẩm quyền của HĐQT và tổ chức thực hiện đảm bảo tiến độ, hiệu quả. Thực hiện quản lý và sử dụng các nguồn lực, bảo toàn vốn; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; lựa chọn nhà thầu đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về đấu thầu; các công trình trọng điểm đảm bảo tiến độ, chất lượng, đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả đầu tư; SXKD đảm bảo lợi nhuận KH.

- Ban Giám đốc chấp hành các quy định của pháp luật, Quy chế của Công ty trong chỉ đạo, điều hành, không cán bộ nào vi phạm pháp luật, các cán bộ quản lý Công ty đều hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2022 (*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 07 cán bộ; Hoàn thành tốt nhiệm vụ 03 cán bộ*)

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị: HĐQT họp 16 phiên, ban hành 21 Nghị quyết (02 phiên họp mỗi phiên họp ban hành 3 Nghị quyết riêng và 01 phiên họp ban hành 02 nghị quyết riêng)

NLS

(Có phụ biểu kèm theo báo cáo này)

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Trình độ chuyên môn
1	Lương Xuân Quang	Trưởng ban	09/7/2021	Thạc sỹ kinh tế công nghiệp, cử nhân kinh tế, kỹ sư KT mở
2	Trịnh Xuân Khoa	Thành viên	26/4/2018	Cử nhân kinh tế-Kế toán
3	Trần Thị Ngạn	Thành viên	26/4/2018	Cử nhân kinh tế- Kế toán

2. Cuộc họp của BKS: Tổng số cuộc họp: 07 cuộc

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Lương Xuân Quang	7	7/7	100	
2	Trịnh Xuân Khoa	7	7/7	100	
3	Trần Thị Ngạn	7	7/7	100	

Nội dung họp:

- Ngày 03/01/2022 họp Thống nhất triển khai thực hiện kế hoạch kiểm soát năm 2022 và thống nhất nội dung kiểm soát quý IV và cả năm 2021 của Công ty;
- Ngày 17/3/2022 họp Thống nhất kết quả kiểm soát Quý IV và cả năm 2021 và triển khai nội dung các Báo cáo trình ĐHĐCĐ năm 2022 của Người đại diện TKV tham gia BKS Công ty;
- Ngày 15/4/2022 họp Thống nhất nội dung các Báo cáo của BKS Công ty để trình ĐHĐCĐ năm 2022;
- Ngày 27/5/2022 họp Thống nhất kết quả các nội dung kiểm soát Quý I/2022 của BKS Công ty;
- Ngày 15/8/2022 họp Thống nhất các nội dung kiểm soát Quý II/2022 và 6 tháng đầu năm 2022 của BKS Công ty;
- Ngày 30/11/2022 họp Thống nhất các các nội dung kiểm soát Quý III/2022 và 9 tháng năm 2022 của BKS Công ty;
- Ngày 29/12/2022 họp Thống nhất triển khai thực hiện kế hoạch kiểm soát năm 2023 và triển khai các nội dung kiểm soát Quý IV và cả năm 2022 của Công ty.

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

3.1- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT:

- Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị thông qua tham dự các cuộc họp HĐQT thường kỳ, đột xuất và giám sát gián tiếp thông qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu do thư ký hội đồng quản trị, các phòng ban Công ty gửi cho Ban kiểm soát. Trong năm 2022, HĐQT đã có 16 phiên họp (từ phiên 69-84), các phiên họp HĐQT đã ban hành Nghị quyết để thông qua hoặc phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT và nghe công ty báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hằng tháng, quý, năm để đánh giá kết quả thực hiện đồng thời chỉ đạo Công ty thực hiện các nhiệm vụ khác để tổ chức SXKD đạt hiệu quả, phòng ngừa rủi ro.

- Trình tự, thủ tục, nội dung họp HĐQT đảm bảo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Các vấn đề HĐQT phê duyệt đảm bảo đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật có liên quan và kịp thời, không gây trở ngại cho hoạt động chỉ đạo điều hành của Ban giám

nh

đốc. Các tài liệu, nội dung họp HĐQT đều chuyển cho BKS nghiên cứu trước. BKS được HĐQT mời dự họp các cuộc họp của HĐQT theo quy định Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế Công ty.

- HĐQT thực hiện việc giám sát các mặt hoạt động của Ban Giám đốc dưới nhiều hình thức như: Thông qua các cuộc họp HĐQT, họp giao ban, họp sản xuất hàng tuần, tháng, quý, năm và các báo cáo của Giám đốc....nhằm bảo đảm các nghị quyết, quyết định của HĐQT được thực hiện đầy đủ.

- Mọi quan hệ phối hợp giữa HĐQT, Giám đốc, Đảng ủy Công ty thực hiện đảm bảo Quy chế phối hợp.

- Đã yêu cầu Ban giám đốc kịp thời rà soát các Quy chế, Quy định của Công ty, để sửa đổi ban hành cho phù hợp với quy định hiện hành.

3.2- Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc

Thực hiện giám sát hoạt động của ban Giám đốc điều hành thông qua việc tham dự các họp sơ kết, tổng kết hàng tháng, quý... và kiểm tra giám sát trực tiếp các hoạt động quản lý điều hành của Công ty theo kế hoạch hoạt động của BKS. Qua giám sát hoạt động Ban giám đốc, Ban KS đánh giá như sau:

- Ban giám đốc đã triển khai thực hiện kịp thời các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, đã tổ chức chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư XDCB. Trong năm 2022 Công ty hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu theo kế hoạch phối hợp kinh doanh của TKV giao;

- Ban Giám đốc đã chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trong Công ty tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các văn bản của TKV, HĐQT Công ty và ban hành các quy định để quản lý, điều hành;

- Tăng cường quản trị chi phí, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng...

* Ngoài ra còn có một số hoạt động khác:

Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng, ban xây dựng dự thảo nội dung các báo cáo, tờ trình gửi HĐQT để HĐQT xem xét báo cáo Đại hội ĐCĐ đảm bảo về mặt nội dung và thời hạn; Ban giám đốc chuẩn bị đầy đủ các điều kiện tổ chức họp Đại hội ĐCĐ và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 có hiệu quả.

- Trình HĐQT thông qua, phê duyệt: Kế hoạch SXKD (một số chỉ tiêu chủ yếu); Kế hoạch ĐTXD năm 2022; định mức vay tín dụng ngắn hạn và chỉ tiêu tài chính năm 2022; Báo cáo HĐQT về kết quả SXKD, đầu tư XD..., đề nghị HĐQT phê duyệt KHLCNTN kịp thời.

- Trình HĐQT xem xét phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, KH cổ tức năm 2022 để báo cáo Đại hội quyết định theo thẩm quyền .

- Tổ chức thực hiện công tác cán bộ theo nội dung đã được HĐQT thông qua.

- Thanh toán cổ tức 2021: Sau Đại hội ĐCĐTN 2022, Công ty đã thông báo chốt danh sách người sở hữu chứng khoán để thanh toán cổ tức đảm bảo thời hạn luật định. Mức cổ tức thanh toán là 8%/ VDL theo đúng Nghị quyết ĐHCĐTN năm 2022 thông qua.

3.3- Ban Kiểm soát đánh giá chung:

- Về thành phần họp HĐQT: Đảm bảo đúng thành phần và mời các thành viên BKS, đại diện các phòng, ban liên quan ... vì vậy, các cuộc họp đảm bảo quy định, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Hồ sơ, tài liệu chuẩn bị phiên họp: Chuẩn bị đầy đủ và gửi trước cho các thành viên HĐQT, BKS nghiên cứu trước, làm cơ sở cho việc thảo luận của HĐQT và tạo điều kiện để BKS tham gia ý kiến.

nh

- Các hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc đã triển khai đúng Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022 và thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Công ty, đúng pháp luật hiện hành. Không cá nhân nào vi phạm pháp luật; Thực hiện chỉ đạo điều hành Công ty hoàn thành một số chỉ tiêu chủ yếu KHSXKD;

Mối quan hệ phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT, Ban GD và ban KS.

IV. Ban Giám đốc điều hành

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Vũ Ngọc Thắng	09/12/1979	Kỹ sư khai thác mỏ	Bổ nhiệm Giám đốc: 08/6/2021
2	Trương Ngọc Linh	13/9/1976	Kỹ sư khai thác mỏ	Bổ nhiệm Phó GD: 01/10/2006
3	Đình Trung Kiên	12/3/1982	Kỹ sư khai thác mỏ	Bổ nhiệm Phó GD: 02/7/2017
4	Nguyễn Văn Sơn	18/4/1967	Kỹ sư cơ điện mỏ	Bổ nhiệm Phó GD: 01/5/2013
5	Cao Việt Phương	23/12/1978	Kỹ sư khai thác mỏ	Bổ nhiệm Phó GD: 01/5/2010

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Vũ Thị Minh Thanh	15/10/1374	Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán	04/5/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty tham gia các lớp bồi dưỡng tại Trường Quản trị kinh doanh – Vinacomin thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV) về Quản lý doanh nghiệp, nghiệp vụ kiểm soát và công tác pháp chế liên quan đến doanh nghiệp theo chương trình của TKV.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

(Có phụ biểu kèm theo báo cáo này)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không

nhz

7

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(có phụ biểu kèm theo Báo cáo này)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:
Không

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc;
- Người CBTT;
- Phòng CV;
- Lưu HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Trọng Tốt



PHỤ LỤC 1: TỔNG HỢP CÁC NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 05/BC- HĐQT ngày 13/01/2022)

ST T	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	69/K3/NQ-HĐQT	13/01/2022	<p>1. Thông qua các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2022;</p> <p>2. Phê duyệt Kế hoạch đầu tư năm 2022 của Công ty;</p> <p>3. Phê duyệt mức năng suất lao động, mức tiền lương và hệ số giãn cách tiền lương giao khoán một số công việc chủ yếu năm 2022;</p> <p>4. Thông qua nội dung báo cáo của Công ty về thực hiện nội dung công văn số 6136/TKV-TCNS ngày 30/12/2021 của TKV lập quyết toán tiền thù lao, tiền thưởng năm 2020 đối với người đại diện của TKV tại Công ty;</p> <p>5. Xét phê duyệt Quy chế quản lý tài chính của Công ty: Giám đốc Công ty chỉ đạo Kế toán trưởng thực hiện các ý kiến tham gia trong Biên bản họp HĐQT và sửa đổi, bổ sung hoàn thiện dự thảo Quy chế Quản lý tài chính của Công ty và dự thảo văn bản đề Người ĐDDPV báo cáo xin ý kiến TKV trước khi biểu quyết phê duyệt quy chế;</p> <p>6. Xét phê duyệt Quy chế huy động vốn, bảo lãnh và các sản phẩm dịch vụ tài chính của Công ty: Giám đốc Công ty chỉ đạo Kế toán trưởng cập nhật dự thảo Quy chế Quản lý tài chính của Công ty sau khi TKV đã thông qua đề sửa đổi, bổ sung dự thảo Quy chế và trình HĐQT xem xét phê duyệt.</p> <p>7. Nghe và cho ý kiến về các báo cáo chuẩn bị cuối năm và triển khai các văn bản TKV gửi NĐDDPV.</p>	100%
2	69.1/K3/NQ-HĐQT	13/01/2022	<p>1. Nội dung họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022</p> <p>2. Phân công nhiệm vụ</p> <p>- Phân công nhiệm vụ: Thành viên HĐQT giữ chức vụ Giám đốc điều hành thực hiện nhiệm vụ sau:</p> <p>+ Lập dự thảo các báo cáo, tờ trình đại hội.</p> <p>+ Quyết định thành lập Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, Ban kiểm tra tư cách cổ đông và người đại diện tham dự họp đại hội.</p> <p>+ Chuẩn bị các điều kiện để họp đại hội.</p> <p>- Về ủy quyền: HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT duyệt các tài liệu báo cáo, trình đại hội.</p>	100%

NS

HĐQT

2

ST T	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
3	69.2/K3/NQ-HĐQT	13/01/2021	<p>1. HĐQT tán thành thông qua việc ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật- Giám đốc Công ty vay vốn phục vụ SXKD và đầu tư các dự án năm 2022 bằng thẻ chấp, bảo lãnh trên cơ sở kế hoạch sử dụng, nhu cầu vốn đã làm việc với Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam (TKV) và đảm bảo theo Quy chế quản lý tài chính của Công ty.</p>	100%
4	70/K3/NQ-HĐQT	10/03/2022	<p>1. Quyết toán dự án hoàn thành đối với: Dự án đầu tư mua sắm thiết bị lò chợ giá thủy lực di động phục vụ khai thác hầm lò duy trì công suất mở.</p> <p>2. Quyết toán dự án hoàn thành đối với: Dự án đầu tư các công trình bảo vệ môi trường năm 2019 - Công ty CP Than Hà Lâm – Vinacomin;</p> <p>3. Nghe và cho ý kiến dự án đầu tư mua sắm thiết bị lò chợ giá thủy lực di động liên kết giá xích;</p> <p>4. Nghe và cho ý kiến về Dự án đầu tư phục vụ SX năm 2022 trước khi Người ĐDPV-TKV tại Công ty trình TKV thông qua;</p> <p>5. Xem xét các báo cáo của Giám đốc Công ty về nội dung báo cáo tại ĐHCĐTN năm 2022 để xin ý kiến TKV theo Công văn 585/TKV-KS ngày 17/02/2022;</p> <p>6. Nghe và cho ý kiến về dự kiến kết quả SXKD 2 tháng đầu năm; thực hiện công tác phòng chống dịch Covid - 19. DK kế hoạch tháng 3 và Quý I/2022;</p> <p>7. Nghe và cho ý kiến về điều chỉnh thay đổi một số nội dung quy chế sau tái cơ cấu;</p> <p>8. Nghe và cho ý kiến về dự thảo Phương án triển khai mời ứng cử thành viên độc lập HĐQT;</p> <p>9. Công tác cán bộ (bỏ nhiệm lại ông Luyến Huy Trọng giữ chức vụ Quản đốc CT vận tải lò 2);</p> <p>10. Triển khai nhân sự thư ký Công ty.</p>	100%
5	71/K3/NQ-HĐQT	30/03/2022	<p>1. Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 của Công ty CP Than Hà Lâm – Vinacomin;</p>	100%
6	72/K3/NQ-HĐQT	16/04/2022	<p>1. Điều chỉnh nội dung hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty đối với nội dung miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu thành viên độc lập HĐQT;</p> <p>2. Thông qua điều chỉnh phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty;</p>	100%

MS

ST T	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
7	73/K3/NQ-HDQT	28/04/2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nghe về báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD tháng 4 và phương hướng nhiệm vụ tháng 5/2022; 2. Công tác cán bộ (thông qua bổ nhiệm ông Đỗ Trung Thành số thẻ 16058 giữ chức vụ- Quản đốc công trường KT6; bổ nhiệm ông Tạ Văn Tuyên, số thẻ 11954 giữ chức vụ Trưởng Phòng KCT); 3. Thông qua phê duyệt định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số chỉ tiêu tài chính năm 2022; 4. Một số nội dung HĐQT triển khai: Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện các nội dung văn bản TKV gửi Người ĐDPV và báo cáo HĐQT kết quả thực hiện. 	100%
8	74/K3/NQ-HDQT	11/05/2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua quyết toán dự án hoàn thành đối với dự án đầu tư phục vụ SX năm 2020; 2. Thông qua quyết toán dự án hoàn thành đối với dự án: Đầu tư hệ thống phun sương dập bụi cao áp các kho chế biến than; 3. Về thông qua quyết toán dự án hoàn thành đối với dự án: Đầu tư cải tạo và hoàn thiện hệ thống vận tải; 4. Về thông qua quyết toán dự án hoàn thành đối với: Dự án đầu tư các công trình bảo vệ môi trường năm 2020 - Công ty CP Than Hà Lâm - Vinacomim. 5. Về thông qua dự án và chuyển bước chính thức kế hoạch ĐTXD năm 2022 đối với Dự án đầu tư mua sắm thiết bị lò chợ giá trị liên kết xích. 6. Về Báo cáo kết quả kiểm toán Quý I/2022 của Người phụ trách KTNB. 7. Thông qua Quy hoạch CBCCC giai đoạn 2025-2030 và rà soát bổ sung quy hoạch CBCCC giai đoạn 2020-2025. 8. HĐQT thống nhất triển khai một số nội dung sau khi Chủ tịch và Thành viên HĐQT đi hiện trường SX và kiểm tra công tác PCMB. 	100%
9	75/K3/NQ-HDQT	30/06/2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nghe và cho ý kiến về kết quả SXKD tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2022, KH Quý III/2022; 2. Nghe và cho ý kiến kết quả rà soát văn bản quản trị nội bộ theo Công văn số 885/TKV-KP ngày 7/3/2022. 3. Xét thông qua dự án và phê duyệt điều chỉnh chuyển bước chính thức kế hoạch ĐTXD năm 2022 đối với Dự án đầu tư phục vụ SX năm 2022; 4. Công tác cán bộ - xét bổ nhiệm lại ông Đình Trung Kiên giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty; 5. Công tác cán bộ: Thông qua bổ sung thời gian giao Quyền quản đốc đơn vị đối với ông Đỗ Văn Hùng; 6. HĐQT thống nhất triển khai một số nội dung: Căn cứ tình hình thực hiện một số công việc trong phạm vi kiểm soát của HĐQT và các văn bản TKV gửi Người ĐDPV của TKV tại Công ty. 	100%

nk

ST T	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
10	76/K3/NQ- HQQT	29/07/2022	<p>1. Nghe và cho ý kiến về dự kiến kết quả SXKD tháng 7, lũy kế 7 tháng và KH tháng 8/2022.</p> <p>2. Xét phê duyệt Quy chế Quản lý Tài chính.</p> <p>3. Xét phê duyệt Quy chế huy động vốn, bảo lãnh và các sản phẩm dịch vụ tài chính.</p> <p>4. Xét phê duyệt Quy chế quản lý sử dụng TSCĐ.</p> <p>5. Nghe và cho ý kiến về kết quả thực hiện kế hoạch KTNB Quý II/2022 .</p> <p>6. Xét thông qua phê duyệt Hệ thống thang, bảng lương và chế độ phụ cấp lương của Công ty.</p> <p>7. Xét thông qua Công tác cán bộ - bổ nhiệm lại 02 quản đốc đơn vị;</p> <p>8. Nghe báo cáo và triển khai một số văn bản của TKV: Thông báo kết quả KTNB;</p> <p>9. HĐQT thống nhất triển khai một số nội dung: (i) Công ty rà soát lại Quy chế quản lý cán bộ của Công ty để xác định sự thay đổi giữa quy trình theo Công văn số 3194/TKV-TCNS ngày 14/7/2022 về định hướng quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ và quy trình theo Quy chế của Công ty để dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung trình HĐQT xem xét thông qua. (ii) Công ty rà soát và đơn đốc việc đăng tải thông tin về đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo Công văn số 3353/TKV-ĐT ngày 25/7/2022 của TKV; (iii) Kể từ ngày 01/8/2022, Thông tư số 08/2022 ngày 31/5/2022 của Bộ KH&ĐT và Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng quốc gia có hiệu lực. Do đó, Công ty tổ chức thực hiện đúng nội dung Thông tư quy định. Trong đó, tổ chức thực hiện đảm bảo theo lộ trình áp dụng được quy định tại Điều 37 của Thông tư; (iv) Công ty lập bảng tổng hợp và báo cáo HĐQT về kết quả thực hiện đấu thầu qua mạng 7 tháng năm 2021 của Công ty.</p>	100%
11	77/K3/NQ- HQQT	21/09/2022	<p>1. Nghe nội dung trình về Quy chế quản lý cán bộ (soạn điều chỉnh, bổ sung theo Quyết định số 1080/QĐ-TKV và các văn bản hướng dẫn của TKV).</p> <p>2. Xét thông qua quyết toán dự án hoàn thành đối với dự án Đầu tư phục vụ SX năm 2021 của Công ty;</p> <p>3. Xét thông qua dự án và chuyển bước chính thức kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2022 đối với dự án Đầu tư nâng cấp hệ thống an toàn trực tải giếng đứng - Công ty CP Than Hà Lâm - Vinacomin.</p> <p>4. Xét phê duyệt Quy chế huy động vốn, sử dụng vốn, bảo lãnh và các sản phẩm dịch vụ tài chính của Công ty ;</p> <p>5. Xét phê duyệt Quy chế quản lý và sử dụng tài sản cố định;</p> <p>6. Xét thông qua việc cho Người phụ trách quản trị- Thư ký Công ty nghỉ chế độ (nghỉ hưu) và bổ nhiệm Người phụ trách quản trị, kiêm Thư ký Công ty .</p>	100%

ST T	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
12	78/K3/NQ-HĐQT	19/10/2022	<ol style="list-style-type: none"> Xét phê duyệt Quy chế Quản lý cán bộ Công ty CP than Hà Lâm - Vinacomin. Xét thông qua chủ trương đề Công ty báo cáo TKV về thành viên HĐQT độc lập. Xét thông qua các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch PHKD năm 2023. Xét phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2022- điều chỉnh. Nghe và cho ý kiến về Báo cáo của Công ty: (i) Báo cáo thực hiện KTNB Quý III/năm 2022; (ii) Báo cáo triển khai các văn bản quản lý của TKV gửi Người ĐDPV trong tháng. 	100%
13	79/K3/NQ-HĐQT	22/10/2022	<ol style="list-style-type: none"> Nội dung lấy ý kiến bằng văn bản: Xem xét thông qua chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ (Tờ trình số 2166/TTr-HLC ngày 20/10/2022 của Giám đốc Công ty). 	100%
14	80/K3/NQ-HĐQT	31/10/2022	<ol style="list-style-type: none"> Xét thông qua báo cáo kết quả xác minh trách nhiệm của cán bộ đến công tác quản lý an toàn; Xét thông qua bổ nhiệm lại cán bộ (bổ nhiệm lại Quản đốc Công trường Khai thác 1). 	100%
15	81.1/K3/NQ-HĐQT	22/11/2022	<ol style="list-style-type: none"> Xét thông qua chủ trương điều động, giao quyền cán bộ; Xem xét thông qua chủ trương bổ nhiệm cán bộ giữ chức vụ Quản đốc Công trường KTCB3. 	100%
16	81.2/K3/NQ-HĐQT	22/11/2022	<ol style="list-style-type: none"> Xét phê duyệt Quy chế Quản lý hoạt động bảo vệ môi trường Công ty CP than Hà Lâm - Vinacomin; Xét phê duyệt Hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương của Công ty CP than Hà Lâm - Vinacomin; Xem xét thông qua ban hành Quy chế mối quan hệ công tác giữa Đảng ủy, Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty. 	100%
17	82/K3/NQ-HĐQT	08/12/2022	<ol style="list-style-type: none"> Phê duyệt điều chỉnh chi tiết một số nội dung Quy chế Quản lý cán bộ của Công ty ban hành theo Quyết định số 55/QĐ-HĐQT ngày 19/10/2022. 	100%
18	83/K3/NQ-HĐQT	27/12/2022	<ol style="list-style-type: none"> Đồng ý cho thôi tham gia Hội đồng quản trị và miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin đối với ông Phạm Công Hương kể từ ngày 01/01/2023. 	100%
19	84.1/K3/NQ-HĐQT	27/12/2022	<ol style="list-style-type: none"> Về việc thông qua kết quả thực hiện quy trình bổ nhiệm chức vụ quản đốc Công trường KTCB3; Về việc thông qua kết quả thực hiện quy trình giao quyền Chánh Văn phòng. 	100%
20	84.2/K3/NQ-HĐQT	27/12/2022	<ol style="list-style-type: none"> Chấp thuận Ông Đình Trung Kiên- Thành viên HĐQT về việc thôi là Người đại diện của Nhóm cổ đông ngoài tham gia HĐQT Công ty để làm Người đại diện TKV. 	100%

nr

p

ST T	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
21	84.3/K.3/NQ-HDQT	27/12/2022	<ol style="list-style-type: none">Về kết quả thực hiện kế hoạch giám sát, kiểm tra năm 2022, kế hoạch giám sát, kiểm tra năm 2023;Về kết quả thực hiện KTNB Quý IV và năm 2022; kế hoạch công tác KTNB năm 2023Đánh giá kết quả thực hiện chương trình KH hoạt động của HDQT năm 2022; Chương trình và KH hoạt động của HDQT năm 2023;Triển khai chuẩn bị kiện toàn nhân sự Thành viên độc lập HDQT	100%

nh

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CP THAN HÀ LÀM - VINACOMIN
(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị số 05 /BC-HĐQT ngày 13 /01/2023)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan đến Công ty
1.	Vũ Thị Xám					26/4/2018			
2.	Bùi Công Hào					26/4/2018			
3.	Đình Thị Nguyên					26/4/2018			
4.	Bùi Thị Hoa					26/4/2018			
5.	Nguyễn Mai Quỳnh					26/4/2018			
6.	Nguyễn Quỳnh Trang					26/4/2018			
7.	Nguyễn Thị Chiện					26/4/2018			
8.	Nguyễn Thị Huyền					26/4/2018			
9.	Nguyễn Công Thuân					26/4/2018			
10.	Đình Văn Miên					26/4/2018			
11.	Phạm Công Áu					26/4/2018	01/01/2023	Ông Phạm Công Hương TV HĐQT nghỉ hưu	
12.	Nguyễn Thị Mỹ					26/4/2018	01/01/2023	nt	

NDR

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan đến Công ty
13.	Đặng Thị Kim Thu					26/4/2018	01/01/2023	nt	
14.	Đào Kim Dương					26/4/2018	01/01/2023	nt	
15.	Phạm Hoàng Phương					26/4/2018	01/01/2023	nt	
16.	Phạm Phương Linh					26/4/2018	01/01/2023	nt	
17.	Phạm Công Tuấn					26/4/2018	01/01/2023	nt	
18.	Phạm Thị Hương					26/4/2018	01/01/2023	nt	
19.	Phạm Đức Hạnh					26/4/2018	01/01/2023	nt	
20.	Phạm Thị Hiền					26/4/2018	01/01/2023	nt	
21.	Phạm Thị Hiền					26/4/2018	01/01/2023	nt	
22.	Nguyễn Thị Biên					26/4/2018	01/01/2023	nt	
23.	Quách Thị Tiếp					26/4/2018	01/01/2023	nt	
24.	Nguyễn Văn Thuận					26/4/2018	01/01/2023	nt	
25.	Trần Văn Khiêm					26/4/2018	01/01/2023	nt	
26.	Vũ Hữu Hợp					24/4/2013			
27.	Nguyễn Thị Măng					24/4/2013			
28.	Nguyễn Quang Vinh					24/4/2013			
29.	Phạm Thị Sứ					24/4/2013			
30.	Nguyễn Thị Hằng					24/4/2013			
31.	Vũ Minh Đức					24/4/2013			

2

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan đến Công ty
32.	Vũ Minh Đạt					24/4/2013			
33.	Vũ Thị Kiên					24/4/2013			
34.	Vũ Đức Tâm					24/4/2013			
35.	Đình Hữu Phi					04/5/2016			
36.	Đào Thị Lan					04/5/2016			
37.	Lý Văn Giảng					04/5/2016			
38.	Phạm Thị Nhung					04/5/2016			
39.	Lý Kim Thoa					04/5/2016			
40.	Đình Trung Hiếu					04/5/2016			
41.	Đình Thị Hương Quỳnh					04/5/2016			
42.	Đình Quỳnh Trang					04/5/2016			
43.	Đào Minh Thao					04/5/2016			
44.	Hoàng Văn Việt					04/5/2016			
45.	Nguyễn Thị Thức					04/5/2016			
46.	Trịnh Thị Thao					04/5/2016			
47.	Trương Mạnh Hải					28/11/2018			
48.	Trương Mạnh Cường					28/11/2018			

f

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan đến Công ty
49.	Trương Văn Chính		Quản đốc			28/11/2018			Quản đốc
50.	Nguyễn Bá Hồ					28/11/2018			
51.	Nguyễn Thị Tuyên					28/11/2018			
52.	Văn Thị Nguyệt					28/11/2018			
53.	Đào Thị Hà					28/11/2018			
54.	Nguyễn Sơn Tùng					28/11/2018			
55.	Nguyễn Sơn Bách					28/11/2018			
56.	Nguyễn Văn Thành					28/11/2018			
57.	Trần Văn Hòa					28/11/2018			
58.	Cao Bá Ái					28/11/2018			
59.	Nguyễn Ngọc Lan					28/11/2018			
60.	Lê Thị Hợp					28/11/2018			
61.	Lê Thị Thùy Linh					28/11/2018			
62.	Cao Lê Thu Hương					28/11/2018			
63.	Cao Lê Phương Trinh					28/11/2018			
64.	Cao Việt Linh					28/11/2018			
65.	Bùi Anh Cường					28/11/2018			
66.	Vũ Đình Thính					04/5/2016			

nr

6

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan đến Công ty
67.	Vũ Thị Thuý					04/5/2016			
68.	Vũ Xuân Đông					04/5/2016			
69.	Vũ Xuân Thuộc					04/5/2016			
70.	Vũ Thị Hoài Phúc					04/5/2016			
71.	Vũ Xuân Đức Long					04/5/2016			
72.	Vũ Thị Minh Dung					04/5/2016			
73.	Hoàng Văn Kiên					04/5/2016			
74.	Trịnh Xuân Điềm					24/4/2013			
75.	Lê Thị Dung					24/4/2013			
76.	Nguyễn Thị Phở					24/4/2013			
77.	Nguyễn Thị Hạnh					24/4/2013			
78.	Trịnh Trường Phúc					24/4/2013			
79.	Trịnh Thị Thơ					24/4/2013			
80.	Lê Văn Anh					24/4/2013			
81.	Dương Thị Hòa					26/4/2018			
82.	Nguyễn Sơn Tùng					26/4/2018			
83.	Trần Thị Hiền					26/4/2018			
84.	Trần Văn Khiêm					26/4/2018			

12/11

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan đến Công ty
85.	Trần Thị Huế					26/4/2018			
86.	Trần Thị Hạnh					26/4/2018			
87.	Trần Văn Khiên					26/4/2018			
88.	Phạm Phúc Chính					26/4/2018			
89.	Phạm Thị Hương					26/4/2018			
90.	Lương Văn Sừu					26/4/2018			
91.	Trần Văn Hiệp					26/4/2018			
92.	Ngô Thị Thanh Huyền					26/4/2018			
93.	Trịnh Thị Loạt					09/7/2021			
94.	Đỗ Thị Hồng Loan					09/7/2021			
95.	Lương Trung Kiên					09/7/2021			
96.	Lương Khánh Linh					09/7/2021			
97.	Đỗ Xuân Lâm					09/7/2021			
98.	Lương Xuân Hoàng					09/7/2021			
99.	Lương Xuân Hải					09/7/2021			
100.	Lương Xuân Huy					09/7/2021			
101.	Lê Thị Hồng					09/7/2021			
102.	Lê Hòa Bình					09/7/2021			
103.	Kim Ngọc					09/7/2021			

na

7

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan đến Công ty
104.	Trần Thị Thanh Trang					01/10/2022		Bổ nhiệm ông Liều Hồng Minh là người UQCB TT	
105.	Liều Minh Khôi					01/10/2022		nt	
106.	Liều Trần Minh Ngọc					01/10/2022		nt	
107.	Liều Hồng Sinh					01/10/2022		nt	
108.	Lê Thị Hương					01/10/2022		nt	
109.	Liều Hồng Thắng					01/10/2022		nt	
110.	Bùi Thị Phương Anh					01/10/2022		nt	
111.	Lương Thị Yến					20/01/2018	30/9/2022	Ông Phạm Văn Tác - Người UQCB TT nghỉ hưu	
112.	Phạm Huyền Trang					20/01/2018	30/9/2022	nt	

NCS

8

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan đến Công ty
113.	Phạm Nhất Long					20/01/2018	30/9/2022	nt	
114.	Nguyễn Mạnh Cường					20/01/2018	30/9/2022	nt	

NK

PHỤ LỤC 3: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị số 05 /BC-HDQT ngày 13 /01/2022)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số CMTND/CCCD ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1.	Nguyễn Trọng Tốt		Chủ tịch HDQT			18 860 238	74,21	Đại diện cổ đông Tập đoàn TKV
2.	Vũ Thị Xâm							Mẹ đẻ
3.	Bùi Công Hào							Bố vợ
4.	Đình Thị Nguyễn							Mẹ vợ
5.	Bùi Thị Hoa							Vợ
6.	Nguyễn Mai Quỳnh							Con đẻ
7.	Nguyễn Quỳnh Trang							Con đẻ
8.	Nguyễn Thị Chiện							Chị ruột
9.	Nguyễn Thị Huyền							Chị ruột
10.	Nguyễn Công Thuận							Anh rể
11.	Đình Văn Miên							Anh rể
12.	Phạm Công Hương		TV HDQT			18 208	0,0716	Thời TV-HDQT từ ngày 1/1/2023
13.	Phạm Công Âu							Bố đẻ

NM

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số CMTND/CCCD ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
14.	Nguyễn Thị Mỹ							Mẹ đẻ
15.	Đặng Thị Kim Thu							Mẹ vợ
16.	Đào Kim Dương							Vợ
17.	Phạm Hoàng Phương							Con đẻ
18.	Phạm Phương Linh							Con đẻ
19.	Phạm Công Tuấn							Anh ruột
20.	Phạm Thị Hương							Em ruột
21.	Phạm Đức Hạnh							Em ruột
22.	Phạm Thị Hiền							Em ruột
23.	Phạm Thị Hiền							Em ruột
24.	Nguyễn Thị Biên							Chị dâu
25.	Quách Thị Tiếp							Em dâu
26.	Nguyễn Văn Thuận							Em rể
27.	Trần Văn Khiêm							Em rể
28.	Hoàng Văn Ưông							Em rể
29.	Vũ Ngọc Thắng		Giám đốc TVHĐQT			1 421	0,0055	
30.	Vũ Hữu Hợp							Bố đẻ
31.	Nguyễn Thị Măng							Mẹ đẻ

25

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số CMTND/CCCD ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
32.	Nguyễn Quang Vinh							Bố vợ
33.	Phạm Thị Sứu							Mẹ vợ
34.	Nguyễn Thị Hằng							Vợ
35.	Vũ Minh Đức							Con đẻ
36.	Vũ Minh Đạt							Con đẻ
37.	Vũ Thị Kiên							Em ruột
38.	Vũ Đức Tâm							Em rể
39.	Đình Trung Kiên		Phó Giám đốc TV.HDQT			500	0,0016	
40.	Đình Hữu Phi							Bố đẻ
41.	Đào Thị Lan							Mẹ đẻ
42.	Lý Văn Giảng							Bố vợ
43.	Phạm Thị Nhung							Mẹ vợ
44.	Lý Kim Thoa							Vợ
45.	Đình Trung Hiếu							Con đẻ
46.	Đình Thị Hương Quỳnh							Em ruột
47.	Đình Quỳnh Trang							Em ruột
48.	Đào Minh Thao							Em rể

4

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số CMTND/CCCD ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
49.	Hoàng Văn Việt							Em rể
50.	Trương Ngọc Linh		Phó Giám đốc TVHĐQT			961	0,0037	
51.	Nguyễn Thị Thức							Mẹ vợ
52.	Trịnh Thị Thao							Vợ
53.	Trương Mạnh Hải							Con đẻ
54.	Trương Mạnh Cường							Con đẻ
55.	Trương Văn Chính		Quản đốc					Em ruột
56.	Nguyễn Bá Hồ							Anh rể
57.	Nguyễn Thị Tuyền							Em dâu
58.	Nguyễn Văn Sơn		Phó Giám đốc			4 341	0,0170	
59.	Văn Thị Nguyệt							Mẹ đẻ
60.	Đào Thị Hà							Vợ
61.	Nguyễn Sơn Tùng							Con đẻ
62.	Nguyễn Sơn Bách							Con đẻ
63.	Nguyễn Văn Thành							Anh ruột
64.	Trần Văn Hòa							Anh rể
65.	Cao Việt Phương		Phó Giám đốc			1 239	0,0048	

nr

5

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số CMTND/CCCD ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
66.	Cao Bá Ai							Bố đẻ
67.	Nguyễn Ngọc Lan							Mẹ đẻ
68.	Lê Thị Hợp							Mẹ vợ
69.	Lê Thị Thùy Linh							Vợ
70.	Cao Lê Thu Hương							Con đẻ
71.	Cao Lê Phương Trinh							Con đẻ
72.	Cao Việt Linh							Em ruột
73.	Bùi Anh Cường							Em rể
74.	Vũ Thị Minh Thanh		Kế toán trưởng			1 621	0,0056	
75.	Vũ Đình Thỉnh							Bố đẻ
76.	Vũ Thị Thủy							Mẹ đẻ
77.	Vũ Xuân Đông							Bố chồng
78.	Vũ Xuân Thuộc							Chồng
79.	Vũ Thị Hoài Phúc							Con đẻ
80.	Vũ Xuân Đức Long							Con đẻ
81.	Vũ Thị Minh Dung							Em ruột
82.	Hoàng Văn Kiên							Em rể
83.	Trịnh Xuân Khoa					411	0,0016	

nhs

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có) TV BKS	Số CMTND/CCCD ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
84.	Trịnh Xuân Điềm							Bố đẻ
85.	Lê Thị Dung							Mẹ đẻ
86.	Nguyễn Thị Phó							Mẹ vợ
87.	Nguyễn Thị Hạnh							Vợ
88.	Trịnh Trường Phúc							Con đẻ
89.	Trịnh Thị Thơ							Chị ruột
90.	Lê Văn Anh							Anh rể
91.	Trần Thị Ngạn		TV. BKS					
92.	Dương Thị Hòa							Mẹ đẻ
93.	Nguyễn Sơn Tùng							Con đẻ
94.	Trần Thị Hiền							Chị ruột
95.	Trần Văn Khiêm							Anh ruột
96.	Trần Thị Hué							Chị ruột
97.	Trần Thị Hạnh							Chị ruột
98.	Trần Văn Khiên							Em ruột
99.	Phạm Phúc Chinh							Anh rể
100.	Phạm Thị Hương							Chị dâu
101.	Lương Văn Sừ							Anh rể
102.	Trần Văn Hiệp							Anh rể

NS

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số CMTND/CCCD ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
103.	Ngô Thị Thanh Huyền							Em dâu
104.	Phạm Văn Tác		Người UQCBTT					Thôi Người UQCBT từ ngày 1/10/2022
105.	Lương Thị Yến							Vợ
106.	Phạm Huyền Trang							Con đẻ
107.	Phạm Nhật Long							Con đẻ
108.	Nguyễn Mạnh Cường							Con rể
109.	Lương Xuân Quang		Trưởng ban KS					Tham gia
110.	Trịnh Thị Loạt							Mẹ đẻ
111.	Đỗ Thị Hồng Loan							Vợ
112.	Lương Trung Kiên							Con đẻ
113.	Lương Khánh Linh							Con đẻ
114.	Đỗ Xuân Lâm							Bố vợ
115.	Lương Xuân Hoàng							Em ruột
116.	Lương Xuân Hải							Em ruột
117.	Lương Xuân Huy							Em ruột
118.	Lê Thị Hồng							Em dâu

nh

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số CMTND/CCCD ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
119.	Lê Hòa Bình							Em dâu
120.	Kim Ngọc							Em dâu
121.	Liêu Hồng Minh		Người UQCBTT					Bổ nhiệm Người UQCBTT từ ngày 1/10/2022
122.	Trần Thị Thanh Trang							Vợ
123.	Liêu Minh Khôi							Con đẻ
124.	Liêu Trần Minh Ngọc							Con đẻ
125.	Liêu Hồng Sinh							Bố đẻ
126.	Lê Thị Hương							Mẹ vợ
127.	Liêu Hồng Thắng							Em trai
128.	Bùi Thị Phương Anh							Em dâu

nr

Mẫu NY-02

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CP THAN HÀ LÂM - VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09 /BC-HLC

Hạ Long, ngày 30 tháng 01 năm 2023

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kỳ báo cáo: 6 tháng cuối năm 2022

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

STT		Câu hỏi	Phần trả lời
1	Thông tin chung	Mã chứng khoán	HLC
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	74,21
3		Mô hình công ty (1 hoặc 2) ▪ 1: Theo Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 ▪ 2: Theo Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	1
4		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	01
5		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Có
6		Công ty có Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Có
7	Đại hội đồng Cổ Đông	Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên/ Bất thường	28/4/2022
8		Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông trong kỳ báo cáo	06/4/2022
9		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông	28/4/2022
10		Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	Lần 1
11		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không? (Có/Không)	Không

NB

12		Số lần bị Sở giao dịch chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông	Không
13		Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông	Không
14	Hội đồng quản trị	Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị	05
15		Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	0
16		Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không
17		Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị	09
18		Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Không
19		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị/	Không
20		Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự (Có/Không)	Không
21		Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Có
22		Ban kiểm soát	Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không?
23	Số lượng TV Ban Kiểm soát		03
24	Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (<i>liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có</i>)		Không
25	Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (<i>liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có</i>)		Không
26	Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không)		Không
27	Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát		03
28	Công ty có Ủy ban kiểm toán không (Có/Không)		Không
29	Ủy ban kiểm toán trực thuộc bộ phận HĐQT?		Không
30	Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán		Không
	Số lượng cuộc họp của Ủy ban kiểm toán		Không

31	Vấn đề khác	Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định? (Có/Không)	Có
32		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Có/Không)	Có
33		Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không? (Có/Không)	Không

Người được UQCBTT



Liêu Hồng Minh

MẪU SỐ 02: DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG CHIẾN LƯỢC, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ CỔ PHIẾU QUỸ

Tên Công ty: CTCP Than Hà Lâm - Vinacomin

Mã chứng khoán: HLC

Ngày chốt danh sách sở hữu: 29/11/2022

STT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông				Số CMND/Số ĐKKD	Ngày cấp	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông chiến lược	Cổ đông lớn	Cổ phiếu quỹ						
A01	A02	A03	A04	A05	A06	A07	A08	A09	A10	A11	A12
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV)	Có		Có		0106000574	09/02/2006		18.860.238	74,21%	

Công ty Cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin

Người được UQ CBTT



Lưu Hồng Minh